

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày: 18/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Vũ An Quân; Bà Ngô Thị Thoiri.

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Đình L, sinh năm 1980; ĐKKHKT và chỗ ở: Số A T, Khu C, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đình K (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết).

Tiền sự: Không.

Tiền án: - Bản án số 240/2018/HSST ngày 20/11/2018 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 05 năm 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản chiếm đoạt 158.000.000 đồng), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2023.

Nhân thân:

- Bản án số 156/1996/HSST ngày 28/10/1996 Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản của công dân (giá trị tài sản chiếm đoạt 1.300.000đ).

- Bản án số 13/2001/HSST ngày 20/2/2001 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản chiếm đoạt 1.750.000đ).

- Bản án số 72/2006/HSST ngày 12/4/2006 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản 7.010.000đ), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/4/2007, nộp án phí ngày 20 và 23/10/2006).

- Ngày 25/11/2003, Công an phường N xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “Vi phạm trật tự công cộng”.

- Ngày 12/01/2006 của Công an T2 xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt tiền 100.000 đồng về hành vi “Vi phạm trật tự công cộng”, nộp phạt ngày 13/01/2006;

- Bản án số 05/2008/HSST ngày 09/01/2008 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 45 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, giá trị tài sản 63.140.000đ (chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/6/2011; được đình chỉ thi hành phần án phí và tiền tịch thu).

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh T2. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:** Bà Trần Thị K1, sinh năm 1951

Địa chỉ: Lô C phố D, khu C, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

***Người làm chứng:**

- Anh Đinh Huy C; Chị Đinh Thị Thu T; Anh Đinh Huy T1. (Đều Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 02/12/2023, Trần Đình L đi bộ từ nhà ở 1 T, phường N, thành phố H đến khu đô thị A, phường N mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà bà Trần Thị K1, sinh năm 1951 ở lô CC01 đường D, phường N, thành phố H, L phát hiện trong vườn nhà bà K1 có tiếng ngỗng kêu nên nảy sinh ý định trộm cắp ngỗng. Lúc này khoảng 02 giờ cùng ngày, L trèo qua tường bao, đi đến nhà kho ở vườn lấy bao tải rồi bắt 02 con ngỗng ta, trọng lượng 3,5kg/con đang thả ở vườn cho vào bao tải. Sau đó, L đi đến chỗ chiếc lồng nuôi chim bồ câu Pháp ở góc vườn, mở cửa bắt 10 con, trọng lượng 400g/con cho vào bao tải. Tiếp đó, L mở chiếc lồng nuôi chim cu Pháp bắt 06 con, trọng lượng 200g/con cho vào bao tải. Sau khi lấy được số chim và ngỗng nêu trên, L ném 03 bao tải đựng ngỗng và chim qua hàng rào phía sau khu vực gần hòn non bộ trong vườn, đứng lên chấu bằng bê tông đặt giáp bờ tường và bám vào tường trèo ra ngoài. Sau đó, L mang 03 bao tải đựng ngỗng, chim đến nhà bạn là anh Đinh Huy C, sinh năm 1971, ở số F C, phường B, thành phố H. L nói với anh C số ngỗng và chim trên là của L không nuôi nữa, cho anh C, anh C đồng ý nhận và bảo L khoảng 11h30' cùng ngày đến ăn thịt ngỗng và thịt chim. Anh C đã thịt và chế biến số chim và ngỗng thành các món ăn, chỉ để lại 01 con ngỗng đã qua sơ chế làm sạch lông, bảo quản trong tủ cấp đông. Khoảng

11h30' cùng ngày L đến nhà anh C ăn uống cùng anh C, em trai anh C là Đinh Huy T1, sinh năm: 1972 và con gái anh C là Đinh Thị T, sinh năm: 2005, cùng trú tại số F C, P. B, TP ..

Ngày 04/12/2023 bà K1 trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T2. Quá trình điều tra, anh C giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 con ngỗng đã qua sơ chế là 01 trong số 02 con ngỗng mà L đã cho anh C trước đó.

Tại Kết luận định giá tài sản số 56 ngày 29/12/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố H kết luận

- 02 con ngỗng ta, đều giống đực, màu lông trắng, trọng lượng 3,5 kg/con, giá trị tại thời điểm ngày 02/12/2023 là 1.036.000 đồng;

- 06 con chim cu Pháp, đều màu lông trắng, trọng lượng 200g/con (03 con giống đực, 03 con giống cái), giá trị tại thời điểm ngày 02/12/2023 là 480.000 đồng;

- 10 con chim bồ câu Pháp, đều lông màu tím than, trọng lượng 400g/con (06 con giống cái, 04 con giống đực), giá trị tại thời điểm ngày 02/12/2023 là 700.000 đồng.

Tổng giá trị là: 2.216.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Đình L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 06/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Trần Đình L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại bà Trần Thị K1 có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra xác định số tài sản bị trộm cắp gồm 02 con ngỗng, 06 con chim cu pháp, 10 con chim bồ câu pháp là tài sản của riêng bà do cá nhân bà bỏ tiền ra mua. Về trách nhiệm dân sự: Bà K1 không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự; Về trách nhiệm hình sự: đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đình L từ **10 đến 12** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/12/2023. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Không giải quyết; Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T2, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ; bản kết luận định giá tài sản; lời khai của người bị hại, những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ ngày 02/12/2023, Trần Đình L lợi dụng sơ hở, không có người trông coi tài sản đã trèo tường vào nhà bà Trần Thị K1 ở lô C đường D, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương trộm cắp 02 con ngỗng, 10 con chim bồ câu P và 06 con chim cu Pháp. Tổng giá trị tài sản trộm cắp 2.216.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý bất bình và lo lắng trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vì mục đích vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 240/2018/HSST ngày 20/11/2018 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 05 năm 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến nay chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích và nhân thân xấu nhưng không lấy đó là bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do không có thu nhập ổn định không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Trần Thị K1 không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con ngỗng đã qua sơ chế, trọng lượng 2,8kg do anh Đinh Huy C giao nộp, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị K1, các vật chứng khác không thu giữ được nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Đình L phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. **Xử phạt:** Bị cáo Trần Đình L **10 (mười)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/12/2023.

3. **Về án phí:** Bị cáo Trần Đình L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan THS hình sự Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an TP Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu